

MỘT SỐ HÌNH THỨC KHAI THÁC HỆ THỐNG TƯ LIỆU TỪ CÁC BẢO TÀNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TRONG DẠY HỌC NỘI KHÓA LỊCH SỬ VIỆT NAM Ở ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

*Luu Trang, Nguyễn Văn Sang**

TÓM TẮT

Đổi mới dạy học lịch sử Việt Nam là bộ phận quan trọng của quá trình đổi mới phương pháp dạy học Lịch sử ở Đại học Đà Nẵng. Sử dụng phương tiện trực quan chính là con đường hiệu quả để tiến tới thực hiện đổi mới dạy học lịch sử. Hệ thống tư liệu trực quan phong phú ở các bảo tàng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là điều kiện hết sức thuận lợi cho việc khai thác phục vụ giảng dạy lịch sử Việt Nam. Với bài viết, nhóm tác giả đề xuất một số hình thức khai thác hệ thống tư liệu từ các bảo tàng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để góp phần nâng cao chất lượng dạy học lịch sử Việt Nam ở Đại học Đà Nẵng.

Từ khóa : hệ thống tư liệu, bảo tàng, phương pháp dạy học, nội khóa

1. Đặt vấn đề

Ở Đại học Đà Nẵng có nhiều ngành Khoa học xã hội và Nhân văn được thiết kế học các học phần lịch sử Việt Nam. Đó đều là những học phần nặng về lý thuyết, mang tính hàn lâm và khó nắm bắt kiến thức. Thực tiễn cho thấy rằng, việc giảng dạy các học phần này khó có thể mang đến cho người học những nhận thức tích cực về sự phát triển của lịch sử dân tộc nếu chỉ dựa vào giáo trình và sách chuyên khảo. Vì vậy, muốn giảng dạy hiệu quả hơn, giảng viên ngoài việc tự trang bị một lượng kiến thức phong phú, đa dạng và chính xác về lịch sử dân tộc thì còn phải sử dụng một cách triệt để phương pháp trực quan bằng hệ thống tư liệu hiện vật thật sinh động trong quá trình giảng dạy. Với hệ thống tư liệu đó, việc giảng dạy sẽ đạt được hiệu quả cao hơn đồng thời khắc phục được tình trạng “*dạy chay, học chay*”, lối truyền thụ một chiều, làm tăng tính thuyết phục và sâu sắc của bài giảng. Trong khi đó ở thành phố Đà Nẵng có nhiều bảo tàng lịch sử, văn hóa như: Bảo tàng Đà Nẵng, bảo tàng Điêu khắc Chăm, bảo tàng Quân khu V, bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh Quân khu V là điều kiện thuận lợi để giảng dạy lịch sử Việt Nam ở Đại học Đà Nẵng. Hệ thống tư liệu bảo tàng chuyên đề với số lượng hiện vật, tư liệu đa dạng phản ánh nhiều nội dung, quá trình của lịch sử dân tộc cho phép khai thác phục vụ giảng dạy nhiều nội dung khác nhau của chuyên ngành lịch sử Việt Nam. Chính vì vậy, việc khai thác, sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng và di tích lịch sử trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để nâng cao chất lượng giảng dạy lịch sử Việt Nam ở Đại học Đà Nẵng có ý nghĩa quan trọng.

2. Nội dung

2.1. Khai thác hệ thống tư liệu từ các bảo tàng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để giảng dạy bài học lịch sử Việt Nam nội khóa tại phòng trưng bày của bảo tàng

Khi giảng dạy với hình thức này, hệ thống các phòng trưng bày hiện vật được

coi là phòng học và các hiện vật được trưng bày tại bảo tàng được xem là những phương tiện trực quan. Ngoài những nguyên tắc chung, giảng dạy với hình thức tiến hành bài lịch sử tại bảo tàng, giảng viên cần thực hiện những yêu cầu sau:

- *Thứ nhất*, giảng viên phải trực tiếp tìm hiểu về sơ đồ tổng quát, nội dung trưng bày, các chủ đề được trưng bày trong các bảo tàng, khảo sát hệ thống tư liệu có liên quan trực tiếp đến bài giảng để phục vụ cho việc tiến hành được thuận lợi.

- *Thứ hai*, giảng viên phải xác định và nắm vững kiến thức, nội dung cơ bản của bài học cần cung cấp cho sinh viên. Trên cơ sở bài học, kết hợp với việc hiểu nội dung của hiện vật được trưng bày tại bảo tàng để giảng viên xác định chính xác những tư liệu tiêu biểu cần khai thác nhằm làm sáng tỏ nội dung của bài học.

- *Thứ ba*, khi đã lựa chọn được nội dung cần cung cấp và hệ thống tư liệu cần khai thác cho bài học, giảng viên tiến hành soạn giáo án chi tiết và đề xuất phương án sư phạm cụ thể cho việc giảng dạy tại bảo tàng.

Thứ tư, trước khi tiến hành bài học, giảng viên cần phổ biến tới sinh viên nêu rõ mục đích, nội dung của bài học, nội quy, quy định của bảo tàng, đồng thời phải tính đến các tình huống sư phạm có thể xảy ra và dự kiến phương án xử lý.

Để thực tiễn hóa phương thức tiến hành bài học lịch sử, chúng tôi tiến hành bài giảng tại bảo tàng Đà Nẵng. Ví dụ khi giảng dạy một đơn vị kết thúc của học phần **Lịch sử Việt Nam 1858 - 1945**, chúng tôi tiến hành như sau:

- *Thứ nhất*: Ổn định lớp học: So với hình thức giảng dạy trên lớp, hình thức giảng dạy tại bảo tàng Đà Nẵng công tác ổn định lớp khó khăn, phức tạp hơn vì quy mô phòng trưng bày không quá lớn. Do đó nó có vị trí quan trọng đối với sự thành công của giờ học.

- *Thứ hai*: Do thời lượng hạn chế của tiết học theo tín chỉ, cho nên chúng tôi tiến hành luôn việc cung cấp kiến thức bài mới. Ở quá trình này, chúng tôi sử dụng hệ thống tư liệu bảo tàng làm đồ dùng trực quan, kết hợp với phương pháp trình bày miệng của giảng viên để cung cấp kiến thức cơ bản cho sinh viên. Đồng thời, giảng viên còn xây dựng các tình huống có vấn đề và đặt sinh viên vào các tình huống đó, tạo điều kiện để sinh viên khai thác hệ thống tư liệu nhằm giải quyết tình huống nảy sinh do giảng viên đặt ra.

Khi dạy nội dung mục **1.2.1. Cuộc chiến đấu buổi đầu ở Đà Nẵng và các tỉnh miền Đông Nam Kỳ**, nội dung **cuộc chiến đấu ở Đà Nẵng**, giảng viên đặt câu hỏi: *Nhân dân ta đã tiến hành cuộc kháng chiến chống Pháp ở Đà Nẵng như thế nào?*. Sau khi đặt câu hỏi, giảng viên cho sinh viên quan sát các hình ảnh: Thành Điện Hải, sơ đồ bố phòng của quân binh triều Nguyễn ở thành Điện Hải, liên quân Pháp - Tây Ban Nha nổ súng tấn công Đà Nẵng, nghĩa trũng Hòa Vang, nghĩa trũng Phước Ninh, nghĩa địa Ipha Nho. Trên cơ sở quan sát các hình ảnh, kết hợp với đọc tài liệu, anket giới thiệu,

sinh viên sẽ đưa ra phương án trả lời. Từ đó, giảng viên sẽ kiểm tra và đánh giá lại vấn đề trên cơ sở đánh giá kết quả nhận thức của sinh viên.

Ví dụ trên về một nội dung của đơn vị kiến thức chỉ là mô phỏng cho quá trình tiến hành một tiết học tại phòng trưng bày của bảo tàng. Việc học với hình thức này đòi hỏi rất cao ở người giảng viên và khả năng vận dụng của sinh viên đối với hệ thống tư liệu của bảo tàng. Cho nên, nếu vận dụng đúng, hình thức dạy học tại phòng trưng bày có ý nghĩa quan trọng trong giảng dạy bài nội khóa lịch sử.

2.2. Khai thác hệ thống tư liệu từ các bảo tàng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để giảng dạy bài học lịch sử Việt Nam nội khóa tại phòng riêng của bảo tàng

Để giảng dạy tại phòng riêng của bảo tàng, giảng viên vẫn tiến hành soạn giáo án theo hướng dẫn chung của việc giảng một bài lịch sử và thực hiện đầy đủ các khâu như việc tiến hành một bài học nội khóa trên lớp. Trong quá trình truyền giảng, giảng viên cũng thực hiện bài học ở phòng riêng của bảo tàng như giảng dạy các bài nội khóa khác ở trên lớp. Sau khi giảng xong, giảng viên hướng dẫn sinh viên đi xem hệ thống tư liệu có liên quan đến nội dung bài học được trưng bày ở bảo tàng. Khi sinh viên xem xong hệ thống tư liệu, giảng viên tập trung sinh viên để củng cố kiến thức, kiểm tra và ra bài tập nhận thức, đánh giá. Cuối cùng, giảng viên cho sinh viên tự tham quan tổng thể nội dung của bảo tàng. So với các hình thức khác, hình thức này đơn giản, dễ thực hiện hơn nhiều. Tuy nhiên, để tiến hành hình thức này mang lại hiệu quả, khi thực hiện giảng viên cần chú ý đến vấn đề sau:

Khi tiến hành bài giảng, giảng viên phải lựa chọn được hệ thống tư liệu phù hợp, tiêu biểu và hướng dẫn sinh viên quan sát và khai thác được những nội dung, giá trị từ hiện vật.

Ví dụ, khi dạy nội dung **Âm nhạc Chăm** trong mục **3.3. Phù Nam, Chăm** và **âm nhạc Phù Nam, Chân Lạp, Chăm**, học phần **Lịch sử Âm nhạc Việt Nam** tại bảo tàng Điêu khắc Chăm, sau khi dạy xong tại phòng riêng của bảo tàng, giảng viên hướng dẫn sinh viên tham quan nội dung hệ thống tư liệu bảo tàng được trưng bày. Giảng viên cho sinh viên quan sát và hướng dẫn sinh viên khai thác hiện vật sau: **Phù điêu Saravati** thế kỉ XII, kí hiệu [21.4], **Siva múa** thế kỉ X, kí hiệu [15.3], **Vũ nhạc triều đình** thế kỉ XII, kí hiệu [45.6], **Phù điêu Vishnu** thế kỉ XI-XII, kí hiệu [18.4],...[4, tr.61]. Từ việc hướng dẫn sinh viên khai thác giá trị nội dung của tư liệu, giảng viên đặt câu hỏi: *Qua hệ thống tư liệu, anh (chị) hãy cho biết các dòng âm nhạc chủ yếu của Chăm? Đề tài chủ yếu của các dòng âm nhạc đó?*. Sinh viên sẽ vận dụng những nội dung về từng hiện vật được giới thiệu để trả lời câu hỏi của giảng viên nêu ra. Ở các nội dung khác, cách thức tiến hành cũng tương tự.

Sau khi dạy xong ở phòng riêng và trước khi tiến hành bài học tại phòng trưng bày của bảo tàng, giảng viên cần đưa ra một số câu hỏi nhận thức để định hướng cho sinh viên và vừa làm vấn đề thảo luận cuối bài học. Giải quyết được những câu hỏi đặt

ra đầu bài giảng sẽ giúp sinh viên nắm chắc được kiến thức và hiểu sâu về vấn đề.

Do những hạn chế về thời gian, cho nên giảng viên chỉ cần giới thiệu cho sinh viên những hiện vật tiêu biểu và cách thức để khai thác nội dung các hiện vật còn những hiện vật khác, giảng viên hướng dẫn sinh viên tự tìm hiểu.

Mặt khác, để phát huy tính tích cực, chủ động của sinh viên trong quá trình giảng tại phòng trưng bày hiện vật bảo tàng thì trước đó, trong bài giảng tại phòng riêng, giảng viên chỉ cung cấp những kiến thức cơ bản mà không nên đưa ra những nhận định, đánh giá mà để những nội dung đó cho sinh viên tự rút ra khi quan sát hiện vật tại phòng trưng bày của bảo tàng.

Tiến hành một bài học lịch sử tại bảo tàng là hình thức khó ở cả quá trình giảng dạy và phát sinh nhiều tình huống sư phạm nảy sinh cần phải xử lý. Cho nên, để một bài giảng với hình thức này thành công, giảng viên phải xây dựng kế hoạch bài giảng rõ ràng, cụ thể, chu đáo, phải có phương pháp sư phạm linh hoạt, khéo léo trong quá trình giảng, hướng dẫn, quản lý sinh viên tại bảo tàng. Có như vậy thì mới đảm bảo những điều kiện cho quá trình tiến hành bài học được thành công.

2.3. Khai thác và sử dụng hệ thống tư liệu từ các bảo tàng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để giảng dạy bài lịch sử nội khóa lịch sử Việt Nam ở trên lớp

Hình thức khai thác và sử dụng hệ thống tư liệu ở các bảo tàng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng vào dạy học là hình thức phổ biến, có thể sử dụng rộng rãi với hầu hết các bài học có liên quan đến hệ thống tư liệu bảo tàng. Để sưu tầm được các tư liệu, tranh ảnh của bảo tàng có thể thực hiện theo một số phương thức sau:

- Giảng viên phải ý thức được vị trí, tầm quan trọng của hệ thống tư liệu bảo tàng đối với việc giảng dạy bài nội khóa lịch sử trên lớp để không ngừng nỗ lực, cố gắng trong quá trình sưu tầm, khai thác hệ thống tư liệu.

- Giảng viên đề xuất với nhà trường hỗ trợ, tạo điều kiện để tham quan và tìm hiểu hệ thống tư liệu của bảo tàng. Đồng thời, giảng viên phải trực tiếp liên hệ, gặp gỡ với ban quản lý các bảo tàng để được hướng dẫn, giúp đỡ trong quá trình sưu tầm, tìm hiểu và khai thác hệ thống tư liệu.

- Giảng viên có thể phát động việc sưu tầm tư liệu bảo tàng đối với sinh viên học những học phần lịch sử Việt Nam có liên quan đến hệ thống tư liệu của các bảo tàng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Sau khi đã sưu tầm được hệ thống tư liệu cần thiết, giảng viên cần tiến hành phân loại, chọn lọc những tư liệu phù hợp với nội dung của từng đơn vị kiến thức và tính đến phương án sử dụng tư liệu như: thời điểm sử dụng và thời gian khai thác sử dụng bao lâu,... Phương án tốt nhất đối với hệ thống tư liệu sau khi sưu tầm là xây dựng hồ sơ tư liệu theo hướng tư liệu được sắp xếp theo tiến trình của bài giảng trong nội

dung của học phần. Bên cạnh việc sử dụng hệ thống tư liệu như là một phương tiện, đồ dùng trực quan, giảng viên phải kết hợp với các phương pháp khác như phương pháp trình bày miệng và phương pháp trao đổi đàm thoại để phát huy tác dụng của tư liệu. Đồng thời cũng cần phải khắc phục quan điểm sử dụng tư liệu “cho có” trong giảng dạy.

Trên cơ sở nghiên cứu hệ thống tư liệu của các bảo tàng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, chúng tôi đã tiến hành lựa chọn những tư liệu cần thiết cho việc giảng dạy các học phần lịch sử Việt Nam. Việc sử dụng hệ thống tư liệu với tư cách là phương tiện trực quan nên giảng viên phải tuân thủ những yêu cầu như: Xác định đúng thời điểm sử dụng, vị trí treo tranh, ảnh hay vị trí của tranh ảnh trong các slide (đối với giảng dạy sử dụng phần mềm Microsoft Powerpoint). Mặt khác, để sử dụng có hiệu quả hệ thống tư liệu tranh ảnh từ bảo tàng, giúp sinh viên nắm được kiến thức, việc khai thác hệ thống tư liệu tranh, ảnh cần tiến hành qua các bước sau:

- Bước 1: Cho sinh viên quan sát ảnh chụp từ bảo tàng để bước đầu giúp sinh viên xác định bước đầu nội dung cần khai thác từ tranh, ảnh.

- Bước 2: Giảng viên đặt các câu hỏi mang tính gợi mở để tổ chức sinh viên tìm hiểu nội dung của tranh, ảnh.

- Bước 3: Sinh viên trình bày kết quả khai thác tranh, ảnh sau khi quan sát kết hợp với những gợi ý mở của giảng viên để tìm hiểu nội dung bài học. Các sinh viên khác nhận xét, bổ sung.

- Bước 4: Giảng viên bổ sung và kết luận kiến thức từ tranh, ảnh được khai thác và sử dụng.

Đối với việc sử dụng lược đồ, bản đồ, các video khai thác được từ bảo tàng cũng được tiến hành tuân thủ theo các bước như đối việc khai thác tranh, ảnh từ bảo tàng. Tuy nhiên, trong quá trình khai thác cần có sự linh hoạt cho phù hợp với từng tư liệu cụ thể với những nội dung cụ thể của bài học.

Dạy học bài nội khóa lịch sử Việt Nam ở Đại học Đà Nẵng với hình thức khai thác và sử dụng hệ thống tư liệu từ các bảo tàng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là một hình thức khá phổ biến. Nó đảm bảo cho sự linh hoạt của giảng viên lẫn sinh viên trong giảng dạy và học tập. Song để đảm bảo tính hiệu quả của tư liệu, khi giảng dạy và học tập, giảng viên cần tuân thủ những yêu cầu đặt ra đối với một bài nội khóa trên lớp và nguyên tắc sử dụng đồ dùng trực quan trong dạy học.

3. Kết luận

Tư liệu bảo tàng là nguồn sử liệu quan trọng “*cung cấp những tri thức về tự nhiên, xã hội và về con người... Hiện vật bảo tàng nào cũng chứa đựng một giá trị lịch sử, văn hóa nhất định*” [1, tr.51]. Vì vậy, việc khai thác và sử dụng nguồn tư liệu từ hệ thống các bảo tàng phục vụ giảng dạy các bài nội khóa lịch sử Việt Nam ở Đại học Đà

Năng có ý nghĩa quan trọng. Hình thức này có thể tiến hành dưới dạng các bài nội khóa trên lớp, tại phòng trưng bày hay tại phòng riêng của bảo tàng. Thực hiện tốt điều này đòi hỏi trong quá trình giảng dạy, giảng viên phải kết hợp đồng thời và chặt chẽ giữa thực tiễn tư liệu bảo tàng và kiến thức ở các học phần lịch sử Việt Nam. Đồng thời, thông qua giảng dạy với hình thức dạy học nội khóa lịch sử Việt Nam từ hệ thống tư liệu bảo tàng còn hình thành, bồi dưỡng ở người học ý thức về việc bảo tồn các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống của dân tộc, tạo biểu tượng lịch sử, giúp người học khắc sâu tri thức và góp phần đổi mới và nâng cao hiệu quả dạy học lịch sử Việt Nam ở Đại học Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thịnh (2001), *Sổ tay công tác bảo tàng*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- [2] Trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng (2010), *Chương trình Giáo dục Đại học hệ chính quy* (Ban hành theo quyết định của Giám đốc Đại học Đà Nẵng , Số 5109/ĐHĐN-ĐT ngày 20/10/2010), Lưu hành nội bộ.
- [3] Trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng (2010), *Chương trình Giáo dục Đại học Cử nhân Sư phạm Lịch sử*, Lưu hành nội bộ.
- [4] Lưu Trang (Chủ nhiệm), Nguyễn Văn Sang, Trương Anh Thuận, Phan Văn Cảnh, Phạm Minh (2011), *Khai thác hệ thống tư liệu ở bảo tàng Chăm Đà Nẵng phục vụ giảng dạy lịch sử, văn hóa cho sinh viên ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn*, Báo cáo tổng kết Đề tài Nghiên cứu Khoa học và Công nghệ Đại học Đà Nẵng, Mã số Đ2011 - 03 - 04.

SOME WAYS TO TAKE ADVANTAGE OF THE SYSTEM OF MATERIALS FROM THE MUSEUMS IN DANANG IN TEACHING HISTORY IN THE UNIVERSITY OF DANANG

Luu Trang, Nguyen Van Sang

The University of Da Nang - University of Science and Education

ABSTRACT

Innovation in teaching Vietnamese History is an important part in the process of reforming methods of teaching History in the University of Danang. Using visual tools is the effective way to innovate the method of teaching History. The system of rich visual materials in the museums in Danang creates the most favorable conditions for teaching Vietnamese History. In this article, some ways to take advantage of the system of materials from the museums in Danang are proposed to help improve the quality of teaching History in the University of Danang.

Keywords: the system of materials, museums, methods of teaching, curriculum

* Lưu Trang, Trường Đại học Sư phạm, ĐHĐN mr.lustrang@gmail.com

Nguyễn Văn Sang, Trường Đại học Sư phạm, ĐHĐN